

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 206/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 9761/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mục tiêu tổng quát**

- Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở giữ vững, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh: Đến năm 2025 là tỉnh phát triển khá của cả nước; đến năm 2030 là tỉnh phát triển khá toàn diện của cả nước, tự cân đối ngân sách và có điều tiết nộp về ngân sách trung ương và đến năm 2045 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, phát huy đổi mới, sáng tạo. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và đẩy mạnh khởi nghiệp.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đấu tranh phòng chống tham nhũng. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

**Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tổng sản phẩm trong nước (GRDP) (theo giá so sánh 2010) tăng 7% - 8%; trong đó, khu vực nông, lâm, thủy tăng 4,5% - 4,8%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 6,3% - 7,5%; khu vực dịch vụ tăng 10,2% - 10,5%.

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông, lâm, thủy chiếm 39,7% - 39,9%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 19,2% - 19,3%, ngành dịch vụ chiếm 40,9% - 41%.

- GRDP bình quân đầu người khoảng 77,1 - 77,8 triệu đồng; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 7% - 8%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 35,5% - 36% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 9.300 tỷ đồng, tăng 5,56% so với ước thực hiện năm 2020; trong đó thu từ thuế, phí, lệ phí là 5.540 tỷ đồng, tăng 6,5% so với ước thực hiện năm 2020.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 815 triệu USD, tăng 15,03% so với năm 2020.
- Tổng lượt khách du lịch qua đăng ký lưu trú 4.015 ngàn lượt khách, tăng 10% so với năm 2020, trong đó khách quốc tế đạt 150 ngàn lượt khách, tăng 36% so với năm 2020.

## 2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 73,2%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ chiếm 22%.
- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 1,2%; trong đó, khu vực thành thị dưới 1,5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1% - 1,5%, riêng đồng bào dân tộc giảm từ 2% - 3%.
- Có 8,1 bác sĩ/vạn dân; 21 giường bệnh/vạn dân ; 100% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân: 91%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên khoảng 1%.
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 81%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 80% - 82%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 90,3%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 96,4%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 88%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

## 3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý: 95%; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý: 66,67%.
- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch: 72%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh: 91%.
- Duy trì tỷ lệ độ che phủ của rừng 55%.

## 4. Các chỉ tiêu về nông thôn mới:

Có thêm 03 xã đạt 19/19 tiêu chí về nông thôn mới, 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (huyện Bảo Lâm và huyện Đạ Huoai). Có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

## **Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

1. Bám sát và thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; tập trung các nguồn lực thực hiện quyết liệt và có hiệu quả 04 khâu đột phá, 17 công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và các công trình trọng điểm của các huyện, thành phố.

## 2. Lĩnh vực phát triển nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới:

- Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng đa ngành, bền vững, hiện đại có giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh cao, trong đó tập trung đẩy mạnh nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, thông minh. Thực hiện có hiệu quả Dự án phát triển nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành và cải thiện môi trường đầu tư trong nông nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi phù hợp, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực dự báo thị trường nông sản, chủ động thực hiện các giải pháp điều tiết nguồn cung nông sản (bảo quản, chế biến...) để giảm thiểu rủi ro, phụ thuộc vào thị trường.

- Thực hiện quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn, hạn chế thấp nhất tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; phát huy vai trò chủ thể của người dân; huy động hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, phù hợp với từng khu vực nông thôn.

### 3. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng:

- Tập trung phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn, có thế mạnh của tỉnh. Tăng cường đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với phục vụ du lịch. Hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để đẩy mạnh thu hút đầu tư, đặc biệt là đón dòng dịch chuyển vốn từ nhà đầu tư nước ngoài.

- Huy động nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ hạ tầng, hiện đại, xanh, thân thiện môi trường. Tập trung đầu tư chỉnh trang, nâng cấp các đô thị hiện có trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Quy hoạch; hoàn thành việc lập Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thành đồ án quy hoạch thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận, các đồ án quy hoạch đô thị vệ tinh và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng lập và phê duyệt quy hoạch, tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị.

### 4. Lĩnh vực thương mại, du lịch, dịch vụ:

- Phát triển mạnh thương mại điện tử, thanh toán điện tử. Phát triển đồng bộ hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ. Tích cực triển khai Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và Chương trình “Hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam”; hình thành các chuỗi sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm trong nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ du lịch. Đẩy mạnh sản xuất, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của những mặt hàng qua chế biến có lợi thế về nguyên liệu của địa phương. Chủ động mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Ưu tiên nhập khẩu thiết bị công nghệ mới, hiện đại; hạn chế nhập khẩu vật tư, thiết bị cũ, lạc hậu, hàng hóa mà trong nước có thể sản xuất được.

- Khuyến khích phát triển các loại hình du lịch mới lạ, hấp dẫn; giữ gìn, tôn tạo kiến trúc, cảnh quan thiên nhiên. Nâng cao chất lượng lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch làm cơ sở triển khai những dự án du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Đankia Suối vàng, Khu du lịch núi Sapung, Khu du lịch quốc gia hồ Tuyên Lâm (tại các vị trí thu hút đầu tư)...Tăng cường công tác xúc tiến, đẩy mạnh kết nối du lịch trong nước và quốc tế; nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch gắn với phát triển kinh

tế đêm. Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc tại Khu du lịch Quốc gia hồ Tuyên Lâm.

- Tập trung đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông đối nội và đối ngoại, qua đó nâng cao hiệu quả liên kết vùng. Nâng cao chất lượng vận tải đường bộ, đường hàng không. Tiếp tục duy trì các đường bay nội địa hiện có và mở thêm một số đường bay mới từ Liên Khương đi các tỉnh, thành phố và ngược lại.

#### 5. Tài chính, ngân hàng:

- Triển khai thực hiện kế hoạch chống thất thu thuế đối với các lĩnh vực có khả năng thất thu cao để đưa ra biện pháp đôn đốc thu hiệu quả; tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phát triển ổn định, góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và tăng nguồn thu bền vững cho ngân sách, phân đấu hoàn thành vượt mức dự toán được giao. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; giảm bớt các khoản chi chưa thật sự cần thiết để dành nguồn lực ưu tiên chi đầu tư phát triển, chi cho các hoạt động phòng chống dịch và những hoạt động cấp bách khác.

- Chủ động nguồn vốn cho vay, phục vụ tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh, hỗ trợ nhân dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Phát triển tín dụng gắn liền với kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng, duy trì tỷ lệ nợ xấu thấp. Phát triển đa dạng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhiều tiện ích, dễ tiếp cận, giảm dần tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán.

#### 6. Đầu tư phát triển:

- Tập trung xây dựng triển khai hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án ngay từ đầu năm. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư công, đôn đốc chủ đầu tư triển khai thi công công trình đầu tư công theo tiến độ đề ra; tập trung nguồn lực giải phóng mặt bằng và giải quyết nhanh các hồ sơ thủ tục, các vướng mắc. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn.

- Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, có giải pháp phù hợp để thu hút mạnh các nguồn lực ngoài Nhà nước cho đầu tư phát triển. Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư nhằm tạo động lực mới cho phát triển.

#### 7. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể:

Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và chương trình, kế hoạch tỉnh ủy về hỗ trợ doanh nghiệp, tập trung hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đổi mới công nghệ. Tích cực vận động hộ kinh doanh có đủ điều kiện chuyển lên doanh nghiệp. Phấn đấu đến hết năm 2021 có 11.000 doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh. Tạo điều kiện cho các hợp tác xã được tham gia, tiếp cận với các chương trình, dự án về phát triển kinh tế tập thể; phát triển các hình thức liên doanh liên kết. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về kinh tế tập thể và quản lý hợp tác xã.

#### 8. Công tác xúc tiến đầu tư và thu hút đầu tư:

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Danh mục dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021 - 2025, danh mục dự án sử dụng đất bám sát các quy định của pháp luật, các quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển tại địa phương, hiện trạng khu vực dự kiến thu hút đầu tư phải được xác định cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, triển khai dự án. Hoạt động xúc tiến đầu tư cần được triển khai một cách đồng bộ, có sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành địa phương, đổi mới hình thức, phương pháp thu hút đầu tư, thu hút đầu tư theo hướng chọn lọc, chú trọng chất lượng.

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng các khu, cụm công nghiệp nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, đặc biệt là đón đầu dòng dịch chuyển vốn từ các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

#### 9. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội:

- Hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học; đầu tư chuẩn hóa về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giảng dạy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, bảo đảm đủ giáo viên cho từng cấp học, môn học.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đa dạng hóa các loại hình đào tạo; Đổi mới việc đánh giá, tuyển chọn, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức và có chính sách đãi ngộ nhằm phát hiện, thu hút những người có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực tham gia vào hoạt động công vụ.

- Tiếp tục phát triển khoa học và công nghệ, tập trung phát triển một số ngành khoa học có tác động mạnh mẽ đến phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với tiềm năng, điều kiện của tỉnh. Chủ động tiếp cận triển khai các chương trình, dự án khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh khởi nghiệp sáng tạo. Nâng cao hiệu quả hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, hoạt động sở hữu trí tuệ,...

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là. Phát triển đồng bộ, hiện đại mạng lưới y tế; nâng cao năng lực hoạt động các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại; đào tạo nâng cao chất lượng nhân lực ngành y tế thực hiện các hoạt động y tế chuyên sâu, đảm bảo cung cấp các dịch vụ y tế có chất lượng cao, kỹ thuật cao. Chú trọng công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh dịch, các bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 89-CTr/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; củng cố và xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Tiếp tục phát triển phong trào thể thao quần chúng, từng bước hiện đại

và chuyên nghiệp hoá về thể thao thành tích cao; tập trung vào các môn, lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước; xây dựng Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin, truyền thông. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước và của tỉnh nhằm tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, kịp thời đấu tranh, phản bác những thông tin sai sự thật, tin giả gây hoang mang dư luận.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; tích cực, chủ động thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Tập trung xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Huy động nguồn lực tập trung đầu tư, nâng cao năng lực thu gom, xử lý rác thải, nhất là rác thải rắn tại các đô thị lớn của tỉnh.

#### 10. Về an sinh xã hội:

- Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng, công tác bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi; chính sách bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, người khuyết tật; chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách an sinh xã hội khác. Gắn kết chặt chẽ chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Thực hiện tốt các chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, chính sách bảo hiểm thất nghiệp. Phát triển giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu xây dựng thị trường lao động linh hoạt, gắn đào tạo với sử dụng; tập trung giải quyết việc làm bền vững, đặc biệt là việc làm cho lao động nông nghiệp do chuyển đổi lao động. Đẩy mạnh đào tạo nghề tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số.

- Thực hiện tốt các Nghị quyết của Trung ương về giảm nghèo bền vững, các chính sách giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách đối với đồng bào vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, miền núi nhằm đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo; tạo điều kiện để người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhất là tại các địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn..., tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản.

#### 11. Về cải cách hành chính:

- Thực hiện sắp xếp, củng cố tổ chức và bộ máy các cơ quan hành chính theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và các chỉ đạo của Tỉnh ủy. Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ. Hoàn thành đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2018 - 2021.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Theo dõi, nắm chắc tình hình, chủ động dự báo để giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh “điểm nóng” về khiếu kiện phức tạp.

#### 12. Về quốc phòng, an ninh:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và triển khai Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Củng cố tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thế trận an ninh nhân dân; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy; chiến lược quốc gia về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chiến lược cải cách tư pháp. Đấu tranh với các loại tội phạm, rà soát, phát hiện, phân loại và quản lý các đối tượng hình sự; kiên quyết không để hình thành các băng nhóm tội phạm có tổ chức trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp để bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí và chống ùn tắc giao thông tại các đô thị. Tăng cường quản lý, bảo đảm công tác phòng cháy, chữa cháy; tổ chức diễn tập, nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy cho người dân.

#### **Điều 4.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết; xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm đảm bảo thực hiện Nghị quyết theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa IX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Trần Đức Quận**